

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC
giữa Ủy ban Dân tộc và Đài Tiếng nói Việt Nam
giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 03/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực công tác dân tộc và chính sách dân tộc, đặc biệt là phối hợp tuyên truyền có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) giai đoạn 2021 - 2030, đồng thời giáo dục, nâng cao dân trí, phục vụ đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào vùng DTTS&MN, Ủy ban Dân tộc và Đài Tiếng nói Việt Nam (TNVN), thống nhất ban hành Chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2021 - 2025 với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả công tác phối hợp giữa Ủy ban Dân tộc và Đài Tiếng nói Việt Nam trong thực thi các nhiệm vụ chính trị, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những định hướng lớn, chiến lược, chương trình dài hạn, các đề án, chính sách về lĩnh vực công tác dân tộc đến cán bộ, chiến sỹ và nhân dân cả nước, kiều bào ta ở nước ngoài; tuyên truyền nâng cao dân trí, tinh thần cảnh giác cho đồng bào các dân tộc, chống âm mưu “diễn biến hoà bình” của các thế lực thù địch, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận, niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng;

- Thông tin, tuyên truyền về kết quả, thành tựu đạt được về công tác dân tộc của Đảng và Nhà nước ta; giới thiệu với nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế về hình ảnh đất nước, con người Việt Nam, đặc biệt là sự đa dạng, phong phú, giàu bản sắc văn hóa của các dân tộc thiểu số;

- Tổ chức các sự kiện chính trị - xã hội về lĩnh vực công tác dân tộc, các hoạt động ủng hộ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân, xã hội hóa dành cho đồng bào vùng dân tộc thiểu số và miền núi;

- Phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

2. Yêu cầu

- Bám sát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan và cơ chế phối hợp trong quá trình triển khai các nhiệm vụ;

- Các hoạt động phối hợp được thực hiện thường xuyên, kịp thời, thiết thực, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, không phô trương, hình thức; nội dung thông tin, tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ và phù hợp với tâm lý, phong tục tập quán, văn hóa và trình độ nhận thức của đồng bào dân tộc thiểu số;

- Việc cung cấp, phổ biến thông tin, tuyên truyền bảo đảm kịp thời, chính xác các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; phối hợp định hướng tuyên truyền khi phát sinh các vấn đề cấp thiết, nhạy cảm, bức xúc trong dư luận;

- Chương trình phối hợp được cụ thể hóa bằng kế hoạch hàng năm, định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả và đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Nhiệm vụ thường xuyên

a) Đài Tiếng nói Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc thực hiện các nhiệm vụ

- Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch và triển

khai các hoạt động tuyên truyền về chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, những thành tựu đạt được trong công tác dân tộc, thông tin hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban Dân tộc;

- Bố trí thời gian phát sóng phù hợp với tập quán sinh hoạt và sản xuất của đồng bào các dân tộc thiểu số; đăng tải nội dung tuyên truyền trên toàn bộ hệ thống truyền thông đa phương tiện của Đài Tiếng nói Việt Nam (phát thanh, truyền hình, báo hình và báo điện tử);

- Các nội dung tuyên truyền được phát trên kênh Phát thanh dân tộc với 13 thứ tiếng dân tộc thiểu số, phát sóng trực tiếp tại các vùng, miền có đồng bào dân tộc thiểu số cư trú;

- Chỉ đạo, hướng dẫn các Đài phát thanh và truyền hình tỉnh vùng dân tộc thiểu số và miền núi phối hợp với cơ quan công tác dân tộc tỉnh tăng cường tuyên truyền về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương;

- Giới thiệu, quảng bá về đời sống, con người, giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, phong phú, đa dạng, độc đáo, giàu bản sắc của đồng bào các dân tộc thiểu số;

- Tuyên truyền biểu dương gương người tốt, việc tốt và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong đồng bào các dân tộc thiểu số; phổ biến cách làm mới, chuyển giao công nghệ, hướng dẫn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong đời sống và lao động sản xuất;

- Thông tin đầy đủ, kịp thời tình hình dư luận xã hội, tâm tư nguyện vọng của đồng bào vùng DTTS&MN, vùng đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo trong việc tổ chức thực hiện chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước;

- Tuyên truyền, phản ánh về tình hình thiên tai, dịch bệnh ở vùng đồng bào DTTS&MN; các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong chỉ đạo, điều hành phòng chống thiên tai, dịch bệnh;

- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số nâng cao cảnh giác trước các âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền nhằm chống phá Cách mạng Việt Nam.

b) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai kế hoạch cụ thể nhằm đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền về lĩnh vực công tác dân tộc đối với vùng dân tộc thiểu số và miền núi;

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp thông tin cho Đài Tiếng nói Việt Nam về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc; trao đổi tài liệu, các ấn phẩm liên quan hoạt động chỉ đạo điều hành và kết quả thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao Ủy ban Dân tộc;

- Phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện các hoạt động tuyên

truyền, quảng bá, giới thiệu về thành tựu đạt được trong thực hiện chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước;

- Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh phối hợp với Đài phát thanh và truyền hình tỉnh tăng cường tuyên truyền về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc ở địa phương.

2. Phối hợp tuyên truyền thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 (Chương trình MTQG)

a) Ủy ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Đài Tiếng nói Việt Nam thực hiện các nhiệm vụ

- Tuyên truyền các Dự án thuộc Chương trình MTQG gồm:

+ Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

+ Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết.

+ Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

+ Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các đơn vị sự nghiệp công lập của lĩnh vực dân tộc.

+ Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

+ Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch.

+ Dự án 7: Chăm sóc sức khỏe nhân dân, nâng cao thể trạng, tầm vóc người dân tộc thiểu số; phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

+ Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em.

+ Dự án 9: Đầu tư phát triển nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn.

+ Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS & MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình.

- Xây dựng Kế hoạch hằng năm về tuyên truyền để làm cơ sở cho Đài Tiếng nói Việt Nam xác định, đề xuất kế hoạch triển khai cụ thể các nhiệm vụ tuyên truyền liên quan đến Đề án tổng thể và Chương trình MTQG theo chức năng, nhiệm vụ chính trị được giao;

- Hướng dẫn, lồng ghép các nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của Đài Tiếng nói Việt Nam trong triển khai một số nhiệm vụ truyền thông cụ thể theo kế hoạch giai đoạn, hằng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất (chuyên đề);

- Phối hợp cung cấp thông tin, chỉ đạo định hướng đối với nội dung các sản phẩm thông tin tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình MTQG;

- Xây dựng kế hoạch đánh giá, kiểm tra, giám sát tình hình, kết quả triển

khai thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền về Đề án tổng thể và Chương trình MTQG nhằm đảm bảo hiệu quả, chất lượng theo kế hoạch đề ra.

b) Đài Tiếng nói Việt Nam chủ trì, phối hợp với Ủy ban Dân tộc thực hiện các nhiệm vụ

- Tuyên truyền, truyền thông triển khai thực hiện Đề án Tổng thể và Chương trình MTQG trên hệ thống truyền thông đa phương tiện của Đài Tiếng nói Việt Nam;

- Thông tin, truyền truyền về nội dung cụ thể, tình hình triển khai, kết quả bước đầu cũng như kết quả của cả giai đoạn 2021-2025 tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình MTQG bằng tiếng Việt và 13 thứ tiếng dân tộc thiểu số trên các kênh sóng của Đài Tiếng nói Việt Nam;

- Tuyên truyền về các điển hình người DTTS, hộ DTTS, cộng đồng DTTS khởi nghiệp thành công, thoát nghèo và vươn lên làm giàu thành công nhờ tạo dựng sinh kế, nhờ khai thác điều kiện sẵn có tại địa phương mình thuộc vùng đồng bào DTTS&MN; Gương điển hình thoát nghèo là người DTTS nghèo, hộ DTTS, vươn lên làm giàu nhờ được thụ hưởng chính sách hỗ trợ của Chương trình mục tiêu quốc gia;

- Tuyên truyền thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số; Nâng cao nhận thức, thay đổi định kiến, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em, thực hiện mục tiêu bình đẳng giới ở vùng đồng bào DTTS&MN;

- Tuyên truyền nhằm giảm thiểu và từng bước chấm dứt tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN;

- Tuyên truyền các nội dung có liên quan tới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số xóa bỏ hủ tục lạc hậu; giữ gìn, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa, luật tục tiến bộ ở vùng đồng bào DTTS&MN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Căn cứ nội dung Chương trình phối hợp, hai cơ quan thống nhất xây dựng kế hoạch phối hợp hàng năm trên cơ sở lựa chọn nội dung nhiệm vụ trọng tâm sát với thực tế nhiệm vụ chính trị của hai cơ quan để tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực; thiết lập cơ chế phối hợp, trao đổi thông tin cụ thể, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thực hiện.

b) Giao Vụ Tuyên truyền, Ủy ban Dân tộc và Ban Dân tộc (VOV4), Đài Tiếng nói Việt Nam là đơn vị đầu mối tham mưu giúp Lãnh đạo hai cơ quan tổ chức triển khai thực hiện Chương trình phối hợp công tác.

c) Định kỳ 6 tháng, hằng năm hai cơ quan tổ chức giao ban, sơ kết đánh giá kết quả thực hiện. Cuối năm 2025 tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình phối hợp giai đoạn 2021 - 2025 và đề ra Chương trình phối hợp công tác cho giai đoạn tiếp theo.

2. Kinh phí thực hiện

Đài Tiếng nói Việt Nam và Ủy ban Dân tộc xây dựng kế hoạch ngân sách hàng năm triển khai thực hiện các nội dung công việc phối hợp nêu trên theo quy định hiện hành.

3. Hiệu lực thi hành

Chương trình này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị kịp thời phản ánh về Ủy ban Dân tộc (qua Vụ Tuyên truyền) và Đài Tiếng nói Việt Nam (qua Ban Dân tộc) để hướng dẫn thực hiện hoặc báo cáo Lãnh đạo hai cơ quan xem xét, giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
ỦY BAN DÂN TỘC**



Hầu A Lệnh

**TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM**



Đỗ Tiến Sỹ

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Trung ương (để b/c);
- Ban Dân vận Trung ương (để b/c);
- Hội đồng Dân tộc của Quốc hội (để b/c);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, CQ thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TƯ;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các TT, PCN UBĐT;
- Tổng GD và các Phó TGD Đài TNVN;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBĐT và Đài TNVN;
- Lưu: VP UBĐT, VP Đài TNVN và Vụ TT (3 bản). 50